

NHỮNG NỀN TẢNG VÀ CƠ HỘI MỚI THỨC ĐẨY QUAN HỆ VIỆT NAM - HOA KỲ

TS. Nguyễn Ngọc Mạnh*

ThS. Đặng Thị Thu**

Năm 2015 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong tiến trình quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, đó là kỷ niệm 20 năm ngày bình thường hóa quan hệ song phương (11/7/1995). Với phương châm “khép lại quá khứ, hướng tới tương lai”, thể hiện tinh thần mong muốn vượt qua những di chứng từ cuộc chiến tranh Việt Nam và bước qua một trang mới, quan hệ giữa hai nước đã đạt được những tiến triển nhanh chóng. Hợp tác song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đang được mở rộng một cách vững chắc. Trong những năm vừa qua, việc trở thành đối tác toàn diện, với nhiều gắn kết cả về chính trị, ngoại giao, an ninh quốc phòng và kinh tế, trong quan hệ song phương giữa hai nước, đã tạo dựng được một nền tảng căn bản cho tiến trình hợp tác, tuy nhiên vẫn còn nhiều dư địa và tiềm năng hợp tác chưa được khai phá. Hai nước vẫn cần phải cùng nhau tiếp tục nỗ lực để quan hệ song phương đạt được những phát triển thực chất, cùng mang lại lợi ích cho nhân dân hai nước và đặt nền móng vững chắc cho mối quan hệ hướng tới tương lai.

1. Nền tảng cho quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ

Trong những năm vừa qua, Việt Nam đã có những bước đi quan trọng làm cơ sở định hướng chính sách trong quan hệ với Hoa Kỳ. Những cơ sở đó được ghi nhận rõ nét trong các Tuyên bố chung Việt Nam - Hoa Kỳ, nhân dịp các chuyến viếng thăm lẫn nhau của nguyên thủ quốc gia mỗi nước. Các bên cùng đưa ra nhiều tuyên bố khẳng định mong muốn xây dựng quan hệ hợp tác hữu nghị, hợp tác nhiều mặt và ổn định lâu dài giữa hai nước. Đây chính là những nguyên tắc cơ bản nhất để hai nước tiếp tục tăng cường và phát triển các mối quan hệ với nhau. Trong chuyến thăm Hoa Kỳ của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (tháng 7/2013), hai bên đã *quyết định xác lập quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ* nhằm xây dựng một khuôn khổ tổng thể để thúc đẩy quan hệ lên một tầm cao mới. Hai bên cùng thống nhất những biện pháp để thúc đẩy hợp tác trong khu vực, và các biện pháp tăng cường thúc đẩy quan hệ song phương, cả về kinh tế thương mại, khoa học kỹ thuật, giáo dục đào tạo, vấn đề nhân đạo và vấn đề chất độc diôxin. Hai bên Việt Nam và Hoa

(*) Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

(**) Đại học Thương Mại

Kỳ đã trao đổi thẳng thắn, cởi mở những vấn đề mà hai nước còn có quan điểm khác biệt; nhất trí cho rằng cần tăng cường trao đổi, đối thoại để có sự cảm thông, chia sẻ với nhau.

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama đã nhấn mạnh các nguyên tắc trong quan hệ Đối tác Toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ, trong đó có tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế, tôn trọng thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau.

Hai nhà lãnh đạo tuyên bố quan hệ Đối tác toàn diện nhằm góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng của mỗi nước, trong khu vực và trên toàn thế giới. Quan hệ Đối tác Toàn diện sẽ tạo ra các cơ chế hợp tác trên nhiều lĩnh vực, trong đó có quan hệ chính trị và ngoại giao, quan hệ thương mại và kinh tế, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, môi trường và y tế, giải quyết hậu quả chiến tranh, quốc phòng và an ninh, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, văn hóa, thể thao và du lịch.

Trong lĩnh vực kinh tế, hai nhà lãnh đạo hoan nghênh những nỗ lực không ngừng nhằm thúc đẩy hơn nữa quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư song phương và Tổng thống Obama ghi nhận những nỗ lực cải cách của Việt Nam với tư cách một nền kinh tế đang phát triển. Hai nhà lãnh đạo nhấn mạnh giá trị then chốt của các nỗ lực này đối với quan hệ song phương và tầm quan trọng của hợp

tác kinh tế như một nền tảng và động lực của Đối tác Toàn diện mới Việt Nam - Hoa Kỳ.

Hai nhà lãnh đạo nhất trí tăng cường hợp tác trong khuôn khổ Hiệp định khung về Thương mại và Đầu tư (TIFA), cũng như theo sáng kiến Gắn kết Kinh tế Mở rộng ASEAN và trong APEC nhằm tăng cường liên kết kinh tế và thương mại phù hợp với Đối tác Toàn diện song phương và các mục tiêu chung trong Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), APEC và các diễn đàn của ASEAN.

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama hoan nghênh sự hỗ trợ của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ đối với các chương trình xây dựng năng lực và đào tạo nhằm giúp Việt Nam tiếp nhận và áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, mang lại lợi ích cho nông dân, các công ty nông nghiệp và người tiêu dùng Việt Nam. Hai nhà Lãnh đạo thừa nhận tầm quan trọng của việc bảo vệ thành phần dân cư dễ bị tổn thương trong khi phát triển kinh tế, trong đó có việc cùng nhau đấu tranh chống lao động trẻ em và lao động cưỡng bức.

Bên cạnh đó, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama trao đổi về tầm quan trọng của hợp tác khoa học và công nghệ, nhấn mạnh các nỗ lực nhằm xây dựng quan hệ giữa các cộng đồng khoa học tại Việt Nam và Hoa Kỳ để tăng cường hợp tác song phương, ứng phó với biến đổi khí hậu và các thách thức toàn cầu khác, và thúc đẩy

tăng trưởng kinh tế dựa trên sự sáng tạo. Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama tái khẳng định tiếp tục thúc đẩy hợp tác khoa học, trong đó có lĩnh vực năng lượng hạt nhân dân sự, công nghệ không gian và nghiên cứu biển. Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Tổng thống Obama nhấn mạnh việc hai bên kết thúc thành công chương trình chuyển đổi thanh nhiên liệu có độ giàu uranium cao ra khỏi Việt Nam. Hai nhà lãnh đạo nhất trí tiếp tục hợp tác để hỗ trợ chương trình năng lượng hạt nhân hòa bình của Việt Nam với các tiêu chuẩn cao nhất về bảo đảm an toàn, an ninh.

Như vậy, những cơ sở định hướng chính sách của Việt Nam trong quan hệ với Hoa Kỳ đã được xác định rõ ràng: quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ được xây dựng trên cơ sở hữu nghị, hợp tác cùng phát triển, tôn trọng lẫn nhau, cam kết hợp tác nhiều mặt để góp phần làm sâu rộng quan hệ vì lợi ích lâu dài của hai nước, cam kết cùng tăng cường hơn nữa mối quan hệ song phương đang ngày càng năng động. Hoa Kỳ ủng hộ đối với chủ quyền quốc gia, an ninh, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Và những cơ sở pháp lý cho quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ cũng đã được hai bên xác định rõ ràng qua việc hình thành các cam kết, Hiệp định như: BTA, PNTR, TIFA, tiến tới BIT, GSP, FTA,... Đây là những định hướng quan trọng, đúng đắn về nhận thức đối với mối quan hệ Việt Nam

Hoa Kỳ. Có thể coi đây là sự hoàn tất các cơ sở cho quan hệ song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, bảo đảm cho hai nước hướng tới mối quan hệ đối tác mang tầm chiến lược.

2. Những tiến triển mới trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ

Trong những năm vừa qua, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đã có những bước phát triển mới trong quan hệ song phương giữa hai nước.

Trước hết, về quan hệ chính trị, việc xây dựng lòng tin chiến lược giữa hai nước, đang được tăng cường mạnh mẽ. Hai bên đã thiết lập được các kênh đối thoại mang tính xây dựng và thẳng thắn giữa các cấp, các ngành, các tổ chức. Hai bên đã trao đổi nhiều đoàn cấp cao của chính quyền, quốc hội về tất cả các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế. Lãnh đạo cấp cao hai nước cũng có các tiếp xúc thường xuyên tại các diễn đàn quốc tế và khu vực. Quá trình này giúp khẳng định mong muốn chung về quyết tâm xây dựng một khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài.

Từ năm 2014 đến nay, hai bên tiếp tục tăng cường các cuộc gặp và chuyển thăm giữa các lãnh đạo cấp cao. Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã có cuộc gặp Tổng thống Mỹ Barack Obama bên lề Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) và Hội nghị cấp cao Đông Á. Bí thư Thành ủy Hà Nội Phạm Quang Nghị, Phó Thủ

tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh, Bộ trưởng Bộ Công an Trần Đại Quang đã thực hiện các chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ. Ngược lại, đã có 13 chuyến thăm Việt Nam của các lãnh đạo Quốc hội Mỹ như Chủ tịch thường trực Thượng viện Patrick Leahy và các Thượng nghị sĩ John McCain, Benjamin Cardin, Bob Corker... Ngoài ra, còn có nhiều hoạt động trao đổi các đoàn cấp bộ, ngành, địa phương, triển khai 11 cơ chế đối thoại trên các lĩnh vực về chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, phát triển, dân chủ nhân quyền, lao động.

Mặc dù có những biến chuyển mạnh mẽ trong thời gian qua, nhưng quan hệ giữa hai bên vẫn còn những rào cản chủ yếu xuất phát từ việc hai nước có thể chế chính trị, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khung giá trị khác nhau. Tuy nhiên, những khác biệt này đang được từng bước tháo gỡ, đồng thời những điểm tương đồng về lợi ích chiến lược của hai nước cũng được đề cao hơn.

Thứ hai, về kinh tế, hai nước đã đạt được những tiến triển mạnh mẽ trong suốt 20 năm qua. Kể từ khi Hiệp định Thương mại song phương Việt - Mỹ được ký kết và chính thức có hiệu lực tháng 12/2001 đến nay, kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã có bước nhảy vọt khi Hoa Kỳ trở thành một trong những thị trường hàng đầu cho hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam. Trong năm 2014, Việt Nam đã nổi lên thành đối tác thương mại lớn thứ 26

của Hoa Kỳ với tổng kim ngạch thương mại hai chiều đạt khoảng 35-36 tỷ USD, gấp 70 lần kể từ khi hai nước chính thức bình thường hóa quan hệ vào năm 1995, trong đó Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ hơn 28 tỷ USD, tăng 19% so với năm trước đó¹.

Trong lĩnh vực đầu tư, Mỹ cũng là một trong số những nhà đầu tư lớn vào Việt Nam. Theo số liệu thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/3/2015, Hoa Kỳ có 735 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt khoảng 11,06 tỷ USD, xếp thứ 7 trong tổng số 101 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Tính riêng trong quý I/2015, Hoa Kỳ có 8 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đầu tư mới và 2 lượt dự án tăng vốn với tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm, đạt gần 70 triệu USD. Các nhà đầu tư Mỹ đã đầu tư vào 17/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân với quy mô bình quân vốn đầu tư cho một dự án là 15 triệu USD, cao hơn so với quy mô trung bình của một dự án FDI vào Việt Nam hiện nay là 14,3 triệu USD. Về tình hình đầu tư của Việt Nam sang Mỹ, tính đến hết tháng 8/2014, Việt Nam đã có 124 dự án đầu tư, với tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và tăng vốn là 426,74 triệu USD. Mỹ hiện đứng thứ 9 trong số 63 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư của Việt Nam².

Trong thời gian tới, có thể sẽ có một làn sóng đầu tư lớn từ các tập đoàn,

doanh nghiệp của Mỹ sẽ đổ vào Việt Nam khi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) được ký kết. Theo Hội đồng Kinh doanh Mỹ - ASEAN, sự quan tâm của giới đầu tư Mỹ đối với Việt Nam đã thể hiện rõ ở con số 33 doanh nghiệp Mỹ đến tìm hiểu và quan tâm đến môi trường kinh doanh tại Việt Nam trong năm 2014, so với con số 22 của năm 2013³.

Một tín hiệu đáng mừng nữa là, bên cạnh những lĩnh vực đầu tư truyền thống như bất động sản, phân phối hàng hóa, logistics, giáo dục,... nhiều doanh nghiệp Mỹ đã chú trọng đến các dự án về kết cấu hạ tầng tại Việt Nam. Sự quan tâm này cộng với việc ra đời khung pháp lý về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (Nghị định số 15/2015/NĐ-CP) hứa hẹn sẽ mở đường cho sự dịch chuyển của dòng vốn FDI của Mỹ vào Việt Nam.

Thứ ba, về an ninh - quốc phòng, hai bên cũng đã đi vào bình thường hóa. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hai nước đã có những chuyến thăm viếng lẫn nhau. Kể từ năm 2003, hàng năm tàu quân sự Mỹ đều vào thăm cảng của Việt Nam. Gần đây, sự kiện được dư luận quốc tế quan tâm nhất là chuyến thăm chính thức Việt Nam của Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Ashton Carter vào ngày 31/5/2015. Trong chuyến thăm này hai nước đã ký "*Tuyên bố tầm nhìn chung về quan hệ quốc phòng Việt Nam - Hoa Kỳ*", với nhiều nội dung hợp tác sâu rộng về an ninh - quốc phòng giữa hai nước bao

gồm: Hợp tác khắc phục hậu quả chiến tranh; Tăng cường trao đổi đoàn, đối thoại, tham vấn về chính sách quốc phòng song phương giữa hai nước; Trao đổi kinh nghiệm, hợp tác trong lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa, hợp tác về lĩnh vực giữ gìn hoà bình của Liên Hiệp quốc; Hợp tác trong lĩnh vực an ninh biển trên cơ sở luật pháp quốc tế, luật pháp của mỗi bên. Chia sẻ kinh nghiệm, thông tin, đào tạo nhân viên cho lực lượng thực thi luật pháp trên biển của Việt Nam, cũng như hỗ trợ cho Việt Nam một số trang bị cho lực lượng thực thi luật pháp trên biển. Hợp tác về đào tạo, quân y, tham vấn lẫn nhau trên các diễn đàn đa phương, ADMM+ và các lĩnh vực khác mà hai bên có nhu cầu và khả năng⁴.

Ngoài ra, phải kể đến những bước đột phá trong quan hệ an ninh, quốc phòng Việt - Mỹ như: Mỹ chính thức tuyên bố bãi bỏ một phần lệnh cấm vận vũ khí với Việt Nam; Hợp tác trong lĩnh vực cảnh sát biển cũng được mở rộng khi Mỹ hỗ trợ 18 triệu USD cho Việt Nam nhằm nâng cao năng lực hàng hải. Bên cạnh đó, hai nước đã và đang tích cực hợp tác trong lĩnh vực chia sẻ thông tin chống khủng bố.

Thứ tư, về hợp tác trên các lĩnh vực khác như khoa học - kỹ thuật, giáo dục - đào tạo, y tế, du lịch, cũng có những bước tiến tích cực rõ rệt. Với việc hai nước ký Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực hạt nhân dân sự 123 vào tháng

9/2014, được xem là điều kiện thuận lợi để Việt Nam phát triển ngành hạt nhân dân sự non trẻ của mình. Trong lĩnh vực giáo dục, hai bên đã thỏa thuận và ký văn bản về những nguyên tắc hợp tác thực thi Quỹ Giáo dục dành cho Việt Nam. Hiện Việt Nam dẫn đầu số lượng sinh viên học ở Mỹ trong các nước ASEAN, với tổng số hơn 16.000 sinh viên, đứng thứ 8 trong số tất cả các nước có sinh viên đang học tập tại Mỹ. Trong lĩnh vực y tế, nhiều dự án và chương trình đã được nỗ lực xây dựng và có hiệu quả như chương trình Phòng chống HIV/AIDS, hợp tác Phòng chống dịch bệnh SARS, dự án Giáo dục vệ sinh và dinh dưỡng học đường. Trong năm 2014, số lượng khách du lịch Mỹ đến Việt Nam cũng tiếp tục tăng, đạt 443.000 lượt khách, đứng thứ tư trong số các nước có nhiều khách du lịch vào Việt Nam⁵.

Cuối cùng, Việt Nam và Mỹ cũng có nhiều cố gắng hợp tác giúp đỡ nhau giải quyết các vấn đề nhân đạo do chiến tranh để lại. Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã và đang làm hết sức mình giúp Chính phủ Mỹ kiểm kê các trường hợp binh sỹ Mỹ mất tích trong chiến tranh. Phía Mỹ cũng đã có một số biện pháp đáp ứng những nhu cầu nhân đạo của Việt Nam trong việc khắc phục hậu quả chiến tranh như xử lý bom mìn, tẩy độc, xúc tiến việc hợp tác nghiên cứu tác hại của chất độc da cam đối với con người và môi trường và giúp khắc phục những hậu quả do thiên tai, dịch bệnh ở

Việt Nam, cung cấp thông tin về nhiều trường hợp binh sỹ Việt Nam mất tích trong chiến tranh. Mỹ tiếp tục cam kết và triển khai hợp tác tích cực về việc giải quyết các vấn đề do chiến tranh để lại như các dự án tẩy độc tại các khu vực bị nhiễm dioxin (tổng trị giá 15 triệu USD), dự án hỗ trợ cho người bị khuyết tật do hậu quả chiến tranh (7,5 triệu USD)⁶.

Như vậy, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ sau khi bình thường hóa đến nay, đã phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu với nhiều lợi ích song trùng, ngắn hạn và dài hạn. Bên cạnh những thành tựu to lớn về hợp tác kinh tế - thương mại, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, giải quyết hậu quả chiến tranh, thi hợp tác an ninh - quốc phòng giữa hai nước trong những năm qua, cũng đã được củng cố và phát triển mạnh mẽ trước những biến động trong khu vực.

3. Cơ hội và động lực thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ

Có thể nói, sự phát triển mạnh mẽ và toàn diện của quan hệ kinh tế Việt - Mỹ trong 20 năm qua là một thành công đáng kể của cả hai nước. Giờ đây, việc phát triển quan hệ hợp tác Việt - Mỹ trong lĩnh vực nào, tới mức độ nào và thông qua những phương thức nào là phụ thuộc hoàn toàn vào lựa chọn chủ quan của hai nước hơn là do những "đi sản của lịch sử" để lại. Đương nhiên, lựa chọn hợp tác giữa hai nước phải phù hợp với lợi ích quốc gia của mỗi bên.

Sau Chiến tranh Lạnh, lợi ích chiến lược của Việt Nam và Mỹ đã hội tụ với ưu tiên cao nhất của cả hai nước là một môi trường hòa bình, ổn định và có lợi cho phát triển kinh tế. Trong bối cảnh hiện nay, trước sự trỗi dậy của Trung Quốc cả về kinh tế và quân sự, thì động cơ thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ chính là các lợi ích về kinh tế và địa chính trị.

Xét từ góc độ địa chính trị chiến lược, Việt Nam là một trong những quốc gia quan trọng nhất tại khu vực Đông Á mà Hoa Kỳ muốn tăng cường quan hệ trong chính sách “tái cân bằng” ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương của mình. Đặc biệt hiện nay, khi những biến động ở Biển Đông đang tạo ra những quan ngại về an ninh trong khu vực. Do đó, Hoa Kỳ phải đưa các lợi ích chiến lược trong quan hệ với Việt Nam lên trên các cân nhắc khác. Về phía Việt Nam trước các mối đe dọa ngày càng gia tăng trên Biển Đông, Việt Nam cần có sự đoàn kết và đồng thuận vì các lợi ích tối thượng của quốc gia. Chính vì vậy, những nỗ lực của cả Việt Nam và Hoa Kỳ đã đóng một vai trò quan trọng trong việc làm giảm những bất đồng trước đây, nhưng yếu tố quyết định để Hoa Kỳ và Việt Nam trở thành bạn bè những năm gần đây lại là sự xuất hiện các mối đe dọa an ninh chung. Hoạt động của Trung Quốc ở Biển Đông đã làm thay đổi những tính toán chiến lược của cả Hoa Kỳ và Việt Nam. Trước những thách thức từ Trung Quốc, cả Hoa Kỳ và

Việt Nam đã bỏ qua những khác biệt, không coi trọng những bất đồng về ý thức hệ để tập trung vào lợi ích chiến lược chung.

Trong khi đó, quan hệ kinh tế với Mỹ, có vai trò quan trọng đặc biệt đối với Việt Nam, khi hiện nay Hoa Kỳ đang là đối tác thương mại và nhà đầu tư lớn của Việt Nam. Bên cạnh đó, Việt Nam với một nền kinh tế năng động, được dự đoán dân số sẽ đạt 100 triệu người trong thập kỷ tới, điều này có nghĩa rằng Việt Nam sẽ trở thành một thị trường lớn, đầy tiềm năng cùng với nhiều cơ hội chưa được khai phá, đối với các công ty của Hoa Kỳ. Việc chủ động tham gia Hiệp định TPP sẽ làm cho Việt Nam trở nên hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có Hoa Kỳ, khiến cho thị trường Việt Nam “khác biệt” so với các quốc gia khác tại khu vực ASEAN không phải là thành viên TPP. Với ý tưởng đưa quan hệ hai nước vượt lên mức khu vực và toàn cầu thì TPP là một cơ hội rất lớn để Việt Nam tiến thêm một bước trong hội nhập kinh tế toàn cầu và sẽ giúp cho mục tiêu tăng gấp đôi giá trị thương mại hai chiều giữa hai nước trở thành hiện thực. Ngoài ra, việc Mỹ phát triển hơn nữa quan hệ kinh tế với Việt Nam cũng sẽ thúc đẩy quá trình phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Điều này cũng phù hợp với chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường và mở rộng các giá trị tự do, dân chủ của Mỹ trên toàn cầu.

Trong 20 năm qua, kể từ khi hai nước bình thường hóa quan hệ ngoại giao, quan hệ Việt - Mỹ đã không ngừng tăng cường và mở rộng dựa trên những lợi ích quốc gia, và mang tính chiến lược lâu dài. Trong bối cảnh quốc tế thay đổi như hiện nay, thì việc bình thường hóa quan hệ Việt - Mỹ và sự hội nhập thế giới của Việt Nam đều mang tính tất yếu như nhau. Vấn đề Biển Đông hiện nay đang thách thức chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, và lập trường quan điểm của Mỹ về Biển Đông là phù hợp với lợi ích quốc gia của Việt Nam và luật pháp quốc tế. Vì vậy, quan hệ Việt - Mỹ, đã trở thành một bộ phận trong tổng thể cấu trúc an ninh Biển Đông nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung. Xét trên góc độ này, cả Hoa Kỳ và Việt Nam đều có đầy đủ mọi lý do để lựa chọn thúc đẩy hợp tác giữa hai nước một cách mạnh mẽ và toàn diện hơn nữa.

Với những nhận thức như vậy, có thể thấy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ đang đứng trước những cơ hội mới để phát triển mạnh mẽ và toàn diện hơn nữa, bao gồm cả trong lĩnh vực: địa chính trị và kinh tế. Mục tiêu mà hai bên đặt ra và cần vươn tới trong tương lai là xây dựng quan hệ đối tác mang tính xây dựng hữu nghị, hợp tác nhiều mặt trên nền tảng rộng lớn, ổn định và hiệu quả giữa hai nước. Cả Việt Nam và Hoa Kỳ đều ý thức được tầm quan trọng của việc thúc đẩy quan hệ song phương vì những lý do chính trị chiến lược cũng như kinh

tế. Điều này không hề khó khăn, bởi sự "lựa chọn" nằm ngay trong tay của cả hai quốc gia. Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ chỉ thực sự lớn mạnh đáp ứng những mong ước của hai phía, bảo vệ quyền lợi cốt lõi về kinh tế và chủ quyền của mỗi nước khi các bên có được lòng tin chiến lược cho các mối quan hệ hợp tác.

Quan hệ hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ đã từng trải qua những giai đoạn khó khăn do những di sản của lịch sử để lại. Giờ đây, khi lựa chọn chủ quan có thể thay thế những vấn đề của quá khứ để quyết định quan hệ song phương, thì quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ sẽ có những cơ hội phát triển mạnh mẽ và toàn diện, để bước vào một thời kỳ mới tươi sáng hơn ■

(Bài nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia (NAFOSTED), trong khuôn khổ đề tài "Điều chỉnh chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ trong bối cảnh quốc tế mới", mã số: V1 2-2012 01).

Tài liệu tham khảo:

1. Tuyên bố của Thủ tướng Võ Văn Kiệt về việc Tổng thống Bill Clinton quyết định bình thường hóa quan hệ với Việt Nam, *Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay*, số 2/1995, tr. 4-5.
2. Murray Hiebert, Phuong Nguyen, Gregory B. Poling, *A New Era in U.S. Vietnam Relation*, A Report of the CSIS Sumitro Chair for Southeast Asia Studies, June 2014.
3. U.S. Department of State, Bureau of East Asian and Pacific affairs "U.S. Relations with Vietnam" Facts Sheet, Feb 2014. <http://www.state.gov/r/pa/ci/bgn/4130.htm>
4. U.S. Department of Defense, "Joint Press Briefing with Secretary Panetta and Vietnam Minister of Defense Gen Phung Quang

- Thanh from Hanoi, Vietnam", June 4, 2012, <http://www.defense.gov/transcripts/transcript.aspx?transcriptid=5052>.
5. White House, *Joint Statement by President Barack Obama of the United States of America and President Trương Tấn Sang of the Socialist Republic of Vietnam*, July 25, 2013; <http://www.whitehouse.gov/the-press-office/2013/07/25>.
6. Gregory B. Polling, *Phuong Nguyen, Kerry visits Vietnam and Philippines*, in CSIS Critical Question, Dec. 19, 2013.
7. Quan hệ Việt - Mỹ: Tất cả mọi thứ cần phải được bình thường hóa <http://muasamcong.vn/danh-muc-tin/Detail/quan-he-viet-my-tat-ca-moi-thu-can-phai-duoc-binh-thuong-hoa>
8. 2015 - năm đầu mốc trong chiều dài quan hệ Việt Mỹ <http://vietnam.vnanet.vn/vietnamese/2015-nam-dau-moc-trong-chieu-dai-quan-he-viet-my/56513.html>
9. Xác lập quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam-Hoa Kỳ. <http://vneconomy.vn/thoi-su/xac-lap-quan-he-doi-tac-toan-dien-viet-namhoa-ky-20130726075929236.htm>
10. Đầu tư của Mỹ vào Việt Nam Hành động đúng, hiệu quả cao <http://tapchitaichinh.vn/kinh-te-vi-mo/kinh-te---dau-tu/dau-tu-cua-my-vao-viet-nam-hanh-dong-dung-hieu-qua-cao-59550.html>
11. Tầm nhìn chung về quan hệ quốc phòng Việt Nam-Hoa Kỳ. <http://kienthuc.net.vn/the-gioi-24h/tam-nhin-chung-ve-quan-he-quoc-phong-viet-nam-hoa-ky-505128.html>
12. Năm 2015 là cơ hội thúc đẩy quan hệ Việt - Mỹ. <http://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/nam-2015-la-co-hoi-thuc-day-quan-he-viet-my-3129258.html>

Chú thích:

1. <http://vietnam.vnanet.vn/vietnamese/2015-nam-dau-moc-trong-chieu-dai-quan-he-viet-my/56513.html>
2. <http://muasamcong.vn/danh-muc-tin/Detail/quan-he-viet-my-tat-ca-moi-thu-can-phai-duoc-binh-thuong-hoa>
3. <http://tapchitaichinh.vn/kinh-te-vi-mo/kinh-te---dau-tu/dau-tu-cua-my-vao-viet-nam-hanh-dong-dung-hieu-qua-cao-59550.html>
4. <http://kienthuc.net.vn/the-gioi-24h/tam-nhin-chung-ve-quan-he-quoc-phong-viet-nam-hoa-ky-505128.html>
5. <http://www.vietnamplus.vn/2015-la-nam-mang-tinh-dau-moc-trong-chieu-dai-quan-he-vietmy/300170.vnp>
6. <http://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/nam-2015-la-co-hoi-thuc-day-quan-he-viet-my-3129258.html>